TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 165/2019/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh Hoá, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81;82;83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 182/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Chị Nguyễn Thị Thanh H – Sinh năm 1970

Địa chỉ: đường N, phường Đ, thành phố T.

2.Anh Phạm Việt Đ – Sinh năm 1970

ĐKHKTT: đường Đ, phường T, thành phố T.

Nơi ở hiện nay: đường N, phường Đ, thành phố T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Việt Đ đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Đ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, sự thỏa thuận của anh chị về thuận tình ly hôn là có căn cứ nên công nhận sự thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Việt Đ .

[2] Về con cái: Chị H và anh Đ có 02 con chung là cháu Phạm Thị Việt N sinh ngày 06/9/1996 và cháu Phạm Khánh D sinh ngày 24/11/2007. Ly hôn anh Đ chị H thỏa thuận giao cháu D cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung 3.000.000 đồng/ tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu D thành niên. Cháu N đã thành niên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét thấy việc thỏa thuận của chị H và anh Đ về người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn tự nguyện của các đương sự phù hợp với

nguyện vọng của con cái và phù hợp với quy định pháp luật nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[3] Về tài sản và công nợ chung: Chị H và anh Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết. Xét đây là sự tự nguyện của anh chị nên công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[4] Về Lệ phí : Chị H và anh Đ thỏa thuận chị H chịu Lệ phí ly hôn sơ thẩm xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của anh chị nên chấp nhận.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Phạm Việt Đ .

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là cháu Phạm Thị Việt N sinh ngày 06/9/1996 và cháu Phạm Khánh D sinh ngày 24/11/2007. Ly hôn giao cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Khánh D, anh Đ cấp dưỡng tiền nuôi con chung 3.000.000 đồng/ tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu D thành niên. Cháu N đã thành niên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Đ có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

-Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận của anh chị, chị H chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2017/ 0006401 ngày 06/5/2019, chị H đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đ- ơng sự;
- VKSND TP Thanh Hóa;
- UBND ph T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt